

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỮU LŨNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 16-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Thường.

Ông Lê Xuân Nghiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Đàm Thành - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Lương C, sinh ngày 24 tháng 01 năm 1986 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn Xứng và bà Nông Thị Xuân; có vợ là Hoàng Thị Chanh và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 24/4/2023, bị tạm giam ngày 27/4/2023 đến nay. Có mặt.

2. Hoàng V, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1993 tại Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Thi và bà Lý Thị Hoa; vợ con chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 24/4/2023, bị tạm giam ngày 27/4/2023 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: NLQ, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lương C, Hoàng V là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng hơn 09 giờ ngày 24/4/2023, Lương C gọi điện rủ Hoàng V có xe mô tô thì đón C đi mua ma túy về sử dụng, V đồng ý và đi mượn xe mô biển kiểm soát 12H1-066.91 điều khiển đến nhà Lương C rồi C điều khiển xe mô tô để đi tìm mua ma túy.

Khi đi qua ngã tư thị trấn Kép, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang khoảng 100m, Lương C rẽ phải đến một khu nghĩa trang. C đỗ xe rồi một mình đi vào khoảng 3m mua ma túy Heroin với 01 người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ. C đưa 300.000 đồng được 01 túi nilon bên trong có 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng, hàn kín hai đầu bên trong đựng chất cục bột màu trắng. Lương C cất ma túy vào túi quần trước bên phải rồi quay về nơi đỗ xe.

Hoàng V nhìn rõ diễn biến C mua ma túy, khi C quay về nơi đỗ xe, Hoàng V một mình đi vào mua 100.000 đồng ma túy Heroin với người đàn ông vừa bán cho C, người này nhận tiền và đưa 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, bên trong đựng chất cục bột màu trắng cho V. V quay lại chỗ C, cất ma túy trên yên xe giữa vị trí C và V ngồi. Lương C điều khiển xe mô tô chở Hoàng V về nhà.

Khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi đi đến đoạn trạm thu phí BOT Bến Lường thuộc thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, Lương C và Hoàng V bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 500/KL-KTHS ngày 26/4/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: chất cục bột màu trắng thu giữ của Lương C là ma túy Heroin có khối lượng 0,105 gam, chất cục bột màu trắng thu giữ của Hoàng V là ma túy Heroin có khối lượng 0,036 gam.

Biên bản xét nghiệm ma túy ngày 24/4/2023, xác định Lương C, Hoàng V dương tính với ma túy Heroin.

Với nội dung như trên Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 13 tháng 7 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng đã truy tố bị cáo Lương C và Hoàng V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm buộc tội như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lương C, Hoàng V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 15-18 tháng tù, bị cáo V từ 12-15 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư bên trong đựng mẫu vật chất ma túy Heroin hoàn trả sau giám định. Tịch thu nộp ngân sách: 01 điện thoại GOLY màu đen;

01 điện thoại NOKIA màu xanh. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, không ai có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên V sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại V quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ V sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 24/4/2023, tại trạm thu phí BOT Bến Lường thuộc thôn Đồn Vang, xã Minh Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Lương C, Hoàng V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,141 gam chất ma túy Heroin. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bất bình trong xã hội. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, do đó cần phải xử lý nghiêm các bị cáo. Xét thấy khi thực hiện hành vi phạm tội thì có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn. Trong đó, các bị cáo vừa là người thực hành vừa là người giúp sức cho nhau trong việc đi mua ma túy về sử dụng nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung tổng khối lượng 0,141 gam Heroin; bị cáo Lương C là người khởi xướng rủ đi mua ma túy nên là người có vai trò lớn hơn bị cáo Hoàng V.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người sử dụng chất ma túy, lần phạm tội này là lần đầu. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, nhân thân và về mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Tại biên bản xác minh thể hiện các bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với 02 phong bì thư dán kín bên trong có ma túy Heroin còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 02 điện thoại là phương tiện phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. Đối với xe mô tô 12H1-066.91, V quan điều tra đã xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, V quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có V sở để điều tra xử lý.

[9] Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

[10] Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo theo Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương C, Hoàng V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lương C, 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2023.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng V, 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì thư dán kín, trong đựng mẫu vật (chất ma túy Heroin) hoàn trả sau giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách: 01 điện thoại GOLY màu đen; 01 điện thoại NOKIA màu xanh.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, chi tiết các vật chứng mô tả theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18 tháng 7 năm 2023)

4. Về án phí: Các bị cáo Lương C, Hoàng V, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Hữu Lũng;
- V quan điều tra Công an huyện Hữu Lũng;
- V quan THAHS Công an huyện Hữu Lũng;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hữu Lũng;
- Chi cục THADS huyện Hữu Lũng;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hải Đoàn